TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HS-ST
Ngày: 21- 9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Vũ Trương Giang.

Ông Lê Huỳnh Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Lưu Thị Thanh L; sinh năm: 1985 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú T, xã Vĩnh T, thành phố Nha T, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Giúp việc nhà; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Văn B và bà: Nguyễn Thị Thanh L (chết); chồng: Hoàng Trọng H và 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012); tiền án: không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt giữ ngày: 14/6/2022.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Bà Phùng Thị Thu H – Sinh năm: 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Chung cư Hà Đ, đường Ba Tháng H, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/Ông Huỳnh Văn M – Sinh năm: 2002 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường Phạm Thế H, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/Bà Thái Thảo T – Sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Chung cư Hà Đ, đường Ba Tháng H, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/Bà Võ Thị Ái N – Sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường Trần Khắc C, phường Tân Đ, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 3/2022, Lưu Thị Thanh L vào làm giúp việc cho gia đình của bả Phùng Thị Thu H tại căn hộ chung cư Hà Đ - đường Ba Tháng H, Phường A, Quận B. Lợi dụng sơ hở của chủ nhà, từ ngày 03/5/2022 đến ngày 10/6/2022, L đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bà H để trong tủ quần áo ở phòng ngủ và sử dụng tài khoản Zalo tên "Phuc V" liên lạc với các tài khoản Zalo tên "J Authentic" của bà Võ Thị Ái N, "Văn M" của ông Huỳnh Văn M và "Thái Tran T" của bà Thái Thảo T để bán các tài sản đã chiếm đoạt được, cụ thể như sau:

Ngày 03/5/2022, chiếm đoạt 01 chiếc túi hiệu Louis Vuitton Nano màu nâu; L bán cho bà N với giá 17.000.000 đồng.

Ngày 09/5/2022, chiếm đoạt 01 chiếc túi cầm tay nam hiệu Louis Vuitton; L bán cho bà N với giá 11.000.000 đồng.

Ngày 14/5/2022, chiếm đoạt 01 chiếc túi xách hiệu YSL màu đen và 01 đôi bông tai hiệu Chanel; L bán cho bà N đôi bông tai giá 5.000.000 đồng và bán cho bà T chiếc túi xách giá 14.000.000 đồng.

Ngày 15/5/2022, chiếm đoạt 01 chiếc túi hiệu Gucci màu hồng và 01 ví cầm tay hiệu Louis Vuitton màu đỏ; L bán cho bà N giá 11.000.000 đồng.

Ngày 16/5/2022, chiếm đoạt 02 mắt kính hiệu Gucci và Dior; L bán cho bà N giá 5.000.000 đồng.

Ngày 18/5/2022, chiếm đoạt 01 chiếc khăn hiệu Gucci và 01 chiếc khăn hiệu Louis Vuitton; L bán cho ông M giá 3.000.000 đồng và 5.000.000 đồng, tổng là 8.000.000 đồng.

Ngày 21/5/2022, chiếm đoạt 01 chiếc túi xách hiệu Versace màu tím và 01 chiếc ví hiệu Chanel màu hồng; L bán cho bà T với giá là 3.000.000 đồng và 7.000.000 đồng, tổng là 10.000.000 đồng.

Ngày 28/5/2022, chiếm đoạt 01 phụ kiện hình con ngựa màu cam hiệu Hermes, L bán cho ông M với giá 3.000.000 đồng.

Ngày 30/5/2022, chiếm đoạt 01 phụ kiện hình túi xách hiệu Louis Vuitton, L bán cho ông M với giá 2.500.000 đồng.

Ngày 10/6/2022, chiếm đoạt 01 chiếc túi xách hiệu MCM màu hồng nhạt, L bán cho bà T với giá 1.500.000 đồng.

Ngày 10/6/2022, bà Phùng Thị Thu H kiểm tra tủ thấy mất nhiều tài sản nên đã lắp camera và phát hiện L đã chiếm đoạt chiếc túi xách hiệu MCM màu hồng nhạt; đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, bà H đến Công an Phường 12, Quận 10 trình báo sự việc. Vụ việc được Công an Phường 12, Quận 10 lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tài sản bị chiếm đoạt:

Tại Kết luận định giá tài sản số 1592/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2022, số 2839/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 kết luận:

01 chiếc khăn hiệu Gucci có trị giá 2.000.000 đồng, 01 chiếc khăn hiệu Louis Vuitton trị giá 3.500.000 đồng, 01 phụ kiện hình con ngựa hiệu Hermes trị giá 1.500.000 đồng, 01 phụ kiện hình túi xách hiệu Louis Vuitton trị giá 1.500.000 đồng, 01 chiếc túi xách hiệu YSL trị giá 10.000.000 đồng, 01 chiếc túi xách hiệu Versace trị giá 7.000.000 đồng, 01 chiếc ví hiệu Chanel trị giá 7.000.000 đồng, 01 chiếc ví hiệu MCM màu hồng có trị giá 2.000.000 đồng, 01 đôi bông tai hiệu Chanel trị giá là 5.000.000 đồng, 01 mắt kính hiệu Gucci trị giá 2.500.000 đồng, 01 mắt kính hiệu Dior trị giá 2.800.000 đồng, 01 chiếc ví cầm tay hiệu Louis Vuitton màu đỏ trị giá 1.000.000 đồng. Tổng trị giá là 45.800.000 đồng.

01 chiếc túi hiệu Louis Vuitton Nano màu nâu trị giá 15.000.000 đồng, 01 chiếc túi cầm tay nam hiệu Louis Vuitton trị giá 9.000.000 đồng, 01 chiếc túi hiệu Gucci màu hồng 7.000.000 đồng.

Tổng trị giá các tài sản bị chiếm đoạt là 76.800.000 đồng.

Quá trình điều tra:

Lưu Thị Thanh L khai nhận hành vi như trên. Sau khi thỏa thuận bán tài sản chiếm đoạt xong, L đặt xe gửi hàng cho bà Vũ Thị Ái N, ông Huỳnh Văn M và bà Thái Thảo T; sau đó, bà N, ông M và bà T chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0061001129837 do L đứng tên chủ tài khoản; L không nói cho bà N, ông M và bà T về nguồn gốc các tài sản trên là do chiếm đoạt mà có. L thu lợi tổng cộng được 83.000.000 đồng từ việc bán các tài sản đã chiếm đoạt và đã rút ra tiền mặt từ thẻ, tiêu xài cá nhân hết.

Về phía ông M và các bà T, N: không biết nguồn gốc các tài sản mua từ L là do phạm tội mà có. Khi biết tài sản L bán là do chiếm đoạt mà có, ông M đã chủ động giao nộp lại 01 phụ kiện hình túi xách hiệu Louis Vuitton, 01 chiếc khăn hiệu Louis Vuitton; bà T giao nộp 01 chiếc túi xách hiệu Versace màu tím, 01 chiếc túi xách hiệu YSL màu đen và 01 chiếc túi xách hiệu MCM màu hồng nhạt; bà N đã giao nộp 01 ví cầm tay hiệu Louis Vuitton màu đỏ, 01 mắt kính hiệu Dior cho Cơ quan điều tra. Riêng đối với 01 chiếc túi hiệu Louis Vuitton Nano màu nâu, 01 chiếc túi cầm tay nam hiệu Louis Vuitton, 01 chiếc túi hiệu Gucci màu hồng, 01 mắt kính hiệu Gucci, 01 đôi bông tai hiệu Chanel, phụ kiện hình con ngựa màu cam hiệu Hermes, chiếc khăn hiệu Gucci, chiếc ví hiệu Chanel, ông M, bà N và T đã bán cho người không rõ lai lịch nên không thu hồi được.

Về phía bà Phùng Thị Thu H khai ngoài các tài sản bị chiếm đoạt như trên, bà H còn khai mất một số tài sản sau: 01 phụ kiện hình con ngựa màu kem, 01 chiếc khăn hiệu Gucci, 01 chiếc khăn hiệu Louis Vuitton, 01 mắt kính hiệu Rayban, 01 chiếc túi hiệu Versace, 01 chiếc ví hiệu Chanel, 01 túi xách hiệu Louis Vuitton và số tiền khoảng 60.000.000 đồng; cơ quan điều tra đã cho bà H và L đối chất làm rõ, kết quả L không thừa nhận, ngoài ra không còn chứng cứ nào khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Lưu Thị Thanh L về hành vi "Trộm cắp tài sản" đối với các hành vi chiếm đoạt tài sản đã xác định được có giá trị là 76.800.000 đồng.

Đối với bà Vũ Thị Ái N, ông Huỳnh Văn M và bà Thái Thảo T; bản thân không biết các tài sản mà L đem đi chào bán là do phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 không xử lý.

Vật chứng vụ án:

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max là phương tiện L sử dụng liên lạc bán các tài sản chiếm đoạt được; Công an Quận 10 đã tạm giữ lại.

Đối với: 1.500.000 đồng là tiền L bán chiếc túi xách hiệu MCM cho bà Thái Thảo T; Công an Quận 10 đã trả lại cho bà T.

Đối với: 01 ví cầm tay hiệu Louis Vuitton màu đỏ, 01 mắt kính hiệu Dior (thu giữ từ bà Vũ Thị Ái N), 01 phụ kiện hình túi xách hiệu Louis Vuitton, 01 chiếc khăn hiệu Louis Vuitton (thu giữ từ ông Huỳnh Văn M), 01 chiếc túi xách hiệu Versace màu tím, 01 chiếc túi xách hiệu YSL màu đen và 01 chiếc túi xách hiệu MCM màu hồng nhạt (thu giữ từ bà Thái Thảo T); Công an Quận 10 đã trả lại cho bà Phùng Thị Thu H.

Về trách nhiệm dân sự:

Bà Phùng Thị Thu H yêu cầu L bồi thường số tiền 49.000.000 đồng là trị giá các tài sản không thu hồi được theo kết luận định giá; riêng đối với các tài sản khác hiện chưa thu thập được chứng cứ, sẽ tiếp tục yêu cầu bồi thường sau.

Ông Huỳnh Văn M và các bà Thái Thảo T, Vũ Thị Ái N không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSQ10 ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Lưu Thị Thanh L về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, nêu lên những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (Phạm tội từ 02 lần trở lên), giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo) của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Lưu Thị Thanh L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị xử lý trách nhiệm và các biện pháp tư pháp, vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, nội dung ghi hình camera, vật chứng, bản kết luận định giá tài sản, kết quả xác minh tài khoản ngân hàng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác hiện có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Lưu Thị Thanh L đã nhiều lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt các tài sản của bị hại với tổng giá trị là 76.800.000 đồng; do vậy bị cáo bị truy tố và xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Các hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với

những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên; do vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo (nhưng chưa thật sự ăn năn hối cải thể hiện sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo vẫn chưa khắc phục thiệt hại do mình gây ra cho các bên); do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: miễn áp dụng hình phạt đối với bị cáo do mới bị kết án lần đầu.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào chứng cứ thu thập được hiện tại trong vụ án, có cơ sở xác định tài sản bị chiếm đoạt với giá trị tổng cộng là 76.800.000 đồng, trong đó đã thu hồi và trả lại một số tài sản cho bị hại, còn lại một số tài không thu hồi được. Nay bị hại Phùng Thị Thu H yêu cầu bị cáo L bồi thường số tiền 49.000.000 đồng là trị giá các tài sản không thu hồi được (có cơ sở xác định trong vụ án); riêng đối với các tài sản khác hiện chưa thu thập được chứng cứ, sẽ tiếp tục yêu cầu bồi thường sau. Xét thấy yêu cầu bị hại về các tài sản có cơ sở xác định bị chiếm đoạt trong vụ án là hợp lý; do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Lưu Thị Thanh L bồi thường khoản tiền 49.000.000 đồng cho bà Phùng Thị Thu H.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (bà Vũ Thị Ái N, ông Huỳnh Văn M và bà Thái Thảo T) không yêu cầu gì; do vậy, không có gì để Tòa giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max (Số Imei: 357261094912182), là phương tiện dùng vào việc phạm tội; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Thị Thanh L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lưu Thị Thanh L;

Xử phạt bị cáo Lưu Thị Thanh L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2022.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

- Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; buộc: Bị cáo Lưu Thị Thanh L bồi thường số tiền 49.000.000 (Bốn mươi chín triệu) đồng cho bà Phùng Thị Thu H.

Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max (Số Imei: 357261094912182).

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/9/2022 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 2.450.000 (Hai triệu bốn trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 10; (5)
- Công an Quận 10; (2)
- Chi cục THADS Quận 10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (5)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Triệu Luật